TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **340/**2024/HSST
Ngày 19 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Phan Thị Thúy Hà**

2. Ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đỗ Thùy Trang-** Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thủy** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 359/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ninh Mạnh H, sinh năm 1999; HKTT: P, phường N, thành phố Y, tỉnh Y; Nơi ở: Không nơi ở cố định**;** Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên: Không có bố; Họ và tên mẹ: Ninh Thị H; Tiền án, tiền sự: Không theo danh chỉ bản số: 493 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 16/8/2024.

Bị can bị bắt ngày 09/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Tòa.

2. Trần Minh P, sinh năm 2002; HKTT: Xóm S, xã V, huyện T, tỉnh N; Nơi ở: Không nơi ở cố định.; Nghề nghiệp: Lao dộng tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Trần Văn D; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị X. Tiền án, tiền sự: Không theo danh chỉ bản số: 492 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 16/8/2024.

Bị can bị bắt ngày 09/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Tòa.

3. Trần Văn T, sinh năm 2003; HKTT: Xóm 4, xã X, huyện H, tỉnh N; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao dộng tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Thiên chúa giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không theo danh chỉ bản số: 565 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 10/10/2024.

Bị can đầu thú ngày 10/10/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bắc Từ Liêm.

***Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quang Z**, sinh năm 1990; HKTT: Xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ 5 phường T, quận BTL, thành phố Hà Nội

(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 07/2024, Trần Minh P quen biết Trần Văn T qua mạng xã hội facebook, P biết T ở ngõ 177 đường C, phường P, quận BTL, Hà Nội và biết T bán ma tuý cỏ Mỹ nên P muốn mua để bán kiếm lời. Tối ngày 04/8/2024, P gọi điện đến số điện thoại 0904602804 của T hỏi mua ma tuý Cỏ Mỹ nhưng T bảo hết và hẹn P 09h sáng hôm sau (ngày 05/8/2024) đến nơi trọ của T ở số nhà 51 ngõ 177 đường CD để lấy ma tuý. P đồng ý và thoả thuận mua 05 túi cỏ Mỹ của T với giá 500.000 đồng. Sau khi thoả thuận với P, T lên mạng xã hội facebook mua của 01 đối tượng (không xác định nhân thân lai lịch) 05 túi ma tuý cỏ Mỹ giá 300.000 đồng. Sau đó, có một người mặc áo grap (không xác định nhân thân lai lịch) đến giao ma tuý cho T, T đưa người đó 300.000 đồng. T mang ma tuý về phòng trọ kiểm tra gồm 5 túi cỏ mỹ đựng trong 5 túi zip nilon nhỏ rồi T cất giấu vào túi quần. Khoảng 09h sáng ngày 05/8/2024, P đi xe máy đến khu trọ của T ở số nhà 51 ngõ 177 đường C và gọi điện cho T ra để lấy ma tuý. T đi ra gặp P rồi lấy 05 túi cỏ mỹ trong túi quần đưa cho P và P đưa T 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Phú mang về chia thành 09 túi nilon (gồm 05 túi kích thước (7x11)cm, 04 túi kích thước (4x7)cm) nhằm mục đích bán kiếm lời. Sau đó P sử dụng Facebook "Nguyễn Tú" và Facebook "Tran Minh Phu" tham gia các hội nhóm trên Facebook để tìm khách mua.

Khoảng cuối tháng 07/2024, Ninh Mạnh H do muốn sử dụng ma túy cỏ mỹ nên đã sử dụng tài khoản Facebook "Mạnh Hùng" vào các hội nhóm trên Facebook để tìm mua. Khi biết Trần Minh P bán ma tuý cỏ Mỹ, H đã mua của P 02 lần vào ngày 30 và 31/7/2024, mỗi lần 01 túi ma túy cỏ Mỹ với giá 200.000 đồng nhằm mục đích

sử dụng (H chuyển tiền từ số tài khoản của H 0990153661999 ngân hàng quân đội đến số tài khoản Viettel money của P 9704229203431399156). Đến khoảng ngày 06/8/2024, do không có việc làm và muốn kiếm tiền tiêu xài nên H đã bảo P thuê H đi giao ma túy cho khách thì P đồng ý, cả hai thỏa thuận mỗi đơn H sẽ thu tiền công giao hàng từ khách mua là 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khoảng 10 giờ ngày 07/8/2024, P đưa cho H 09 túi ni lông chứa ma túy cỏ mỹ (P đã mua của T vào ngày 05/8/2024) tại ngõ 99 đường C, phường P và nhắn tin cho H địa chỉ và số điện thoại khách mua 04 đơn hàng còn 5 túi cỏ Mỹ còn lại P bảo H cầm lấy mang theo, khi có ai mua thì sẽ nhắn địa chỉ để H đi bán sau. H đồng ý và cầm 09 túi ma túy Phú đưa cho vào cốp xe máy Honda Blade, màu đen xám, BKS : 21B1-73659 rồi đi giao 04 đơn ma túy cho khách. Cụ thể, H đi giao: 01 túi ma túy cỏ mỹ kích thước (7x11)cm cho một nam giới (không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại: 03555965973) tại đầu ngõ 80 phố N, phường N, quận T, Hà Nội (khách đã chuyển số tiền 300.000 đồng gồm 220.000 đồng tiền mua ma túy và 80.000 tiền ship đến tài khoản Viettel Money của P); 01 túi kích thước (7x11)cm ma túy cỏ Mỹ cho một nam giới (không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại: 0858888526) tại trước số nhà 52 phố M, phường Ô, quận Đ, Hà Nội, H đã thu của khách mua 250.000 đồng tiền mặt (gồm 200.000 đồng tiền mua ma túy và 50.000 đồng tiền ship); 01 túi kích thước (4x7)cm ma túy cỏ mỹ cho một nam giới (không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại : 0393539866) tại trước số nhà 4 đường A, phường P, quận T, Hà Nội và H thu của khách số tiền 140.000 đồng qua chuyển khoản (100.000 đồng tiền mua ma tuý và 40.000 đồng tiền ship). Sau khi giao các đơn ma túy nêu trên, khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày Hùng điều khiển xe máy Honda Blade, màu đen xám, BKS : 21B1-73659 đi đến trước cổng trường M, phường Đ, quận BTL để giao ma túy cho Trần Quang Z thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện, thấy H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, Ninh Mạnh H tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu trắng kích thước (7x11)cm bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng H đang cầm trên tay, H khai nhận là ma túy cỏ mỹ tobaco mang đi bán cho Trần Quang Z. Sau đó, H lấy từ trong cốp xe máy Honda AirBlade màu đen xám, BKS : 21B1-73659 ra 05 túi ni lông gồm: 02 túi ni lông màu trắng kích thước (7x11)cm và 03 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7)cm bên trong đều chứa thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng giao nộp cho cơ quan Công an. Trần Quang Z tự nguyện giao nộp số tiền 250.000 đồng là tiền Toản khai dùng để mua ma túy cỏ mỹ tobaco của H. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ niêm phong các túi chứa thảo mộc khô và dẫn giải H, T về trụ sở Công an phường Đ để tiến hành điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ :

Thu giữ của Ninh Mạnh H:

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước (7x11)cm bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng.

- 05 túi ni lông gồm 02 túi ni lông màu trắng kích thước (7x11)cm bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng và 03 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7)cm bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0965446609.

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Air Blade, màu đen xám, BKS: 21B1-73659, số máy: JF63E2020883, số khung: RLHJF6325HZ01745 ;

- Số tiền 250.000 đồng.

Thu giữ của Trần Quang Z:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO F5 màu hồng bên trong có lắp sim số thuê bao 0585369262 đã qua sử dụng;

- Số tiền 250.000 đồng.

Thu giữ của Trần Minh P :

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo V2027 màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0363051854 đã qua sử dụng.

Thu giữ của Trần Văn T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, lắp số thuê bao 0987529128.

Biên bản kiểm tra điện thoại của Trần Quang Z có nội dung đặt mua ma túy cỏ mỹ của Phú.

Biên bản kiểm tra điện thoại của H có nội dung P nhắn bảo H đi giao bán 04 đơn ma túy cỏ mỹ.

Biên bản kiểm tra điện thoại của Pcó nội dung trao đổi với 04 khách mua ma túy phù hợp với các đơn nhắn cho H đi giao và phù hợp nội dung nhận tiền bán ma túy. Biên bản kiểm tra điện thoại của Phú còn thể hiện có các cuộc gọi với T và Facebook của T.

Ngày 07/8/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 4074 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội giám định về loại ma tuý và khối lượng ma tuý đã thu giữ của Ninh Mạnh H.

Kết luận giám định số 5861 ngày 16/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận:

-Thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng bên trong 01 túi nilông không tìm thấy chất ma tuý, khối lượng: 1,367 gam.

- Thảo mộc khô dạng sợi màu nâu vàng bên trong 05 túi nilông có tìm thấy ma tuý loại MDMB-4en-PINACA dạng vết tổng khối lượng: 6,739 gam (dạng vết nghĩa là

lượng chất cần phân tích trong mẫu rất nhỏ, dưới giới hạn của phương pháp phân tích định lượng, không định lượng được khối lượng của mẫu cần phân tích).

Ngày 09/8/2024, cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ninh Mạnh H và Trần Minh P để tiến hành điều tra làm rõ.

Ngày 10/10/2024, Trần Văn T đã đến cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại cơ quan điều tra, Ninh Mạnh H, Trần Minh P, Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Ninh Mạnh H khai ngày 07/8/2024 là ngày đầu tiên H đi bán ma tuý, H đã giao thành công 3 đơn hàng ma tuý cho 3 khách theo yêu cầu của Phú như trên. H không biết nhân thân lai lịch những người mua ma tuý trên. 05 túi ma tuý cỏ Mỹ còn lại H cất giấu mục đích nếu có khách hỏi mua thì P sẽ nhắn tin và gọi điện cho H mang đi giao cho khách. Trước đó, H đã mua ma tuý cỏ Mỹ của P 02 lần để sử dụng vào các ngày 30, 31/7/2024, mỗi lần H mua 01 túi với giá 200.000 đồng và được P bọc kín ship qua xe khách chuyển về Y cho H, sau đó H chuyển khoản trả tiền cho P.

Trần Minh P khai ngày 05/8/2024, P mua ma túy của T để bán cho khách là lần đầu tiên. Ngày 07/8/2024, P đã đưa 9 túi nilon chứa ma tuý cỏ Mỹ cho H để đi bán cho 4 khách có số điện thoại và địa chỉ như trên; 5 túi ma tuý cỏ Mỹ còn lại P bảo H cất giữ nếu có khách hỏi mua P sẽ bảo H đi giao cho khách. Mọi thoả thuận mua bán ma tuý với khách đều do P giao dịch, H chỉ có nhiệm vụ đi ship ma tuý cho khách. P không biết nhân thân lai lịch 4 khách mua ma tuý trên. Trước đó vào ngày 30,31/7/2024 P đã bán ma tuý cỏ Mỹ 02 lần cho H như H khai trên.

Trần Văn T khai ngày 05/8/2024, T bán cho P 05 túi ma tuý cỏ Mỹ với giá 500.000 đồng tại khu vực ngõ 177 đường C, phường P, T được hưởng lợi 200.000 đồng. Sau khi biết P bị Công an bắt, T đã bỏ trốn. Đến nay T lên cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình như trên.

Xét nghiệm ma túy trong cơ thể Ninh Mạnh H, Trần Minh P, Trần Văn T, Trần Quang Z cho kết quả âm tính (không sử dụng ma túy).

Quá trình điều tra xác định Trần Quang Zchưa mua được ma tuý, xét nghiệm ma tuý trong cơ thể xác định T không sử dụng ma tuý nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với người mua ma tuý ở địa chỉ ngõ 80 phố N, phường N, quận T, Hà Nội, sử dụng tài khoản facebook "Tiến Đức" có số điện thoại 03555965973. Qua rút list xác định chủ thuê bao là Nguyễn Tiến Đ (SN:1999-NKTT: Số 3 ngách 162/24 K, phường H, quận T, Hà Nội). Đ khai sáng 07/8/2024, Đ lên mạng xã hội Facebook hỏi mua 01 túi ma tuý cỏ Mỹ của 01 người (Đ không nhớ tài khoản facebook của người đó) với giá 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại đầu ngõ 80 N. Sau đó có 01

người nam giới đeo khẩu trang (Đ không biết là ai) đi xe máy đến điểm hẹn đưa cho Đ 01 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô, Đ đưa lại cho người đó 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Đ đã xoá hết thông tin và tài khoản "Tiến Đức". Sau đó, do không có nhu cầu sử dụng nên Đ đã làm thất lạc túi ma tuý trên. Xét nghiệm ma tuý trong cơ thể Nguyễn Tiến Đ cho kết quả âm tính (không sử dụng ma tuý). Do không thu giữ được ma tuý Đ đã mua nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Nguyễn Tiến Đ.

-Đối với người mua ma tuý ở địa chỉ trước số nhà 4 đường A, phường P, quận T, Hà Nội, sử dụng số điện thoại 0393539866. Qua rút list xác định chủ số thuê bao trên là Nguyễn Việt T (SN:1996-NKTT: Khu T, VT, PT). Anh Nguyễn Việt T trình bày anh sử dụng số điện thoại trên từ khoảng tháng 11/2023 đến khoảng tháng 7/2024 anh không sử dụng nữa. Sau khi bỏ số điện thoại trên thì anh không liên lạc và cũng không biết ai sử dụng số điện thoại này. Anh không sử dụng ma tuý và không liên quan đến việc mua bán ma tuý.

-Đối với người mua ma tuý tại trước số nhà 52 phố M, phường Ô, quận Đ, Hà Nội, sử dụng số điện thoại 0858888526. Qua rút list xác định chủ số thuê bao trên là Nguyễn Thành L (SN:1999-NKTT: Số 56 M, phường Ô, quận Đ, Hà Nội). Anh L trình bày anh không sử dụng số điện thoại trên. Anh không biết ai sử dụng số điện thoại này và không biết tại sao số điện thoại này lại đăng ký tên anh. Anh không sử dụng ma tuý bao giờ và không biết gì về việc mua bán ma tuý.

Đối với 03 khách mua ma tuý tại các địa chỉ ở ngõ 80 phố N, phường C, quận T, Hà Nội; số nhà 4 đường A, phường P, quận T, Hà Nội và số nhà 52 phố M, phường Ô, quận Đ, Hà Nội. Quá trình điều tra tuy chỉ xác định được 01 người mua là Nguyễn Tiến Đ. Tuy nhiên, căn cứ lời khai nhận của các đối tượng, căn cứ vào số tiền các đối tượng đã nhận được khi bán ma tuý cho các khách trên đủ căn cứ xác định Ninh Mạnh H và Trần Minh P đã bán trái phép chất ma tuý nhiều lần.

Đối với người bán ma tuý cho T: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với chiếc xe máy Honda AirBlade, màu đen xám, BKS : 21B1-73659 thu giữ của Ninh Mạnh H: quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Thành Đ (SN:1997-NKTT: Tổ 1, phường N, TP Y), tra cứu xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Đ trình bày ngày 07/8/2024 anh cho bạn là Ninh Mạnh H mượn xe để H đi có việc, anh không biết H sử dụng xe để đi bán ma tuý. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Thành Đ là chủ sở hữu chiếc xe trên nên ngày 12/11/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thành Đ.

Đối với các vật chứng còn lại là ma túy, điện thoại, tiền thu giữ của các bị can và người liên quan có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên cơ quan điều tra chuyển sang cơ quan thi hành án để xử lý vật chứng theo luật định.

* Cáo trạng số: 347/CT-VKSBĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Ninh Mạnh H, Trần Minh P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**** Tại phiên toà:***

-Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

- Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quang Z có đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa và giữ nguyên lời khai đã trình bày.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Đề nghị tuyên phạt bị cáo **Ninh Mạnh H** với mức hình phạt từ **07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng** tù;

-Đề nghị tuyên phạt bị cáo **Trần Minh P** với mức hình phạt từ **07 năm 06 tháng đến 8 năm tù;**

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo **Trần Văn T** với mức hình phạt từ 28 tháng đến 32 tháng tù;

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 02 phong bì niêm phong bên trong có chưa ma túy sau trích mẫu cùng tang vật được hoàn trả đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Ninh Mạnh H, cán bộ công an và giám định viên

+ *Tịch thu sung công quỹ nhà nước*:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo V2027 màu trắng thu giữ của Trần Minh P
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen thu giữ của Trần Văn T
-01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus, màu vàng hồng thu giữ của Ninh Mạnh H.
- 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO F5 màu hồng thu giữ của Trần Quang Z và số tiền 500.000 đồng thu của H và T; do các vật chứng trên có liên quan đến hành vi phạm tội.
- Đối với các khoản tiền thu lời bất chính của các bị cáo cần truy thu để sung công quỹ nhà nước.

-Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với các bị cáo;

- Các bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì.Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội cũng như có cơ hội sửa đổi bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với các bản Kết luận giám định số 5861 ngày 16/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận:

-Ngày 30,31/7/2024, Trần Minh P đã bán trái phép 02 túi ma tuý cỏ Mỹ cho Ninh Mạnh H.

- Ngày 07/8/2024, tại khu vực trước cổng trường ĐH M-ĐC, phường ĐT, quận BTL, Hà Nội, Ninh Mạnh H và Trần Minh P đã bán trái phép 01 túi nilon chứa ma tuý cỏ Mỹ cho Trần Quang Z thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện bắt giữ, ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 05 túi nilon bên trong chứa Thảo mộc khô là ma tuý loại MDMB-4en-PINACA dạng vết tổng khối lượng 6,739 gam mục đích để bán. Quá trình điều tra còn xác định trong ngày 07/8/2024, Ninh Mạnh H và Trần Minh P đã bán trái phép 03 túi nilon chứa ma tuý cỏ Mỹ cho 03 khách mua tại khu vực phường N, quận T, Hà Nội; phường P, quận T, Hà Nội và phường Ô, quận Đ, Hà Nội. Hành vi nêu trên của các bị cáo Ninh Mạnh H, Trần Minh P đã đủ

cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

-Ngày 05/8/2024, tại số 51 ngõ 177 đường C, phường P, quận BTL, Hà Nội, Trần Văn T đã bán trái phép 05 túi nilon chứa ma tuý cỏ Mỹ cho Trần Minh P. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã đủ cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về hành vi của các bị cáo:

-Trong vụ án này, các bị cáo H và P phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo P là người cung cấp ma túy và tìm người mua ma túy trên mạng xã hội để H ship bán cho các con nghiện khác. P thu lời bằng việc bán ma túy, còn H thu lời bằng hình thức được hưởng tiền ship hàng. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ co trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định Ninh Mạnh H và Trần Minh P đã bán trái phép chất ma tuý nhiều lần, bị cáo P đã bán ma túy tổng cộng 6 lần. Bị cáo H đã bán ma túy tổng cộng 4 lần, do vậy mức án đối với bị cáo P phải cáo hơn bị cáo H.

- Bị cáo T phạm tội đơn lẻ không có tính chất đồng phạm với bị cáo H và P

[4]. Xét nhân thân của các bị cáo: Nhân thân của các bị cáo H, P, T đều chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5]. Hành vi phạm tội của các bị cáo Ninh Mạnh H, Trần Minh P và Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Các bị cáo biết tác hại của ma túy cũng như nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều đã khai báo thành khẩn, lần đầu phạm tội. Vì vậy cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Đối với Nguyễn Quang T chưa mua được ma tuý, xét nghiệm ma tuý trong cơ thể xác định T không sử dụng ma tuý, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[9]. Đối với kết quả xét nghiệm ma tuý trong cơ thể Nguyễn Tiến Đ cho kết quả âm tính (không sử dụng ma tuý), do không thu giữ được ma tuý Đ đã mua nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Nguyễn Tiến Đ.

[10]. Đối với Nguyễn Việt T và Nguyễn Thành L không sử dụng ma tuý và không liên quan đến việc mua bán ma tuý nên

[11]. Đối với người bán ma tuý cho T: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

[12]. Đối với chiếc xe máy Honda AirBlade, màu đen xám, BKS : 21B1-73659 thu giữ của Ninh Mạnh H: Quá trình điều tra xác định xác định anh Nguyễn Thành Đ là chủ sở hữu chiếc xe trên nên ngày 12/11/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thành Đ là đúng quy định của pháp luật.

[13]. Vật chứng của vụ án:

[13.1]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm gồm: 02 phong bì niêm phong bên trong có chưa ma túy sau trích mẫu cùng tang vật được hoàn trả đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Ninh Mạnh Hùng, cán bộ công an và giám định viên. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[13.2]. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO F5 màu hồng bên trong có lắp sim số thuê bao 0585369262 đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Quang Z:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo V2027 màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0363051854 đã qua sử dụng thu giữ của Trần Minh P :

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, lắp số thuê bao 0987529128, thu giữ của Trần Văn T:

-01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0965446609; và số tiền 500.000 đồng thu của H và T, do các vật chứng trên có liên quan đến hành vi phạm tội.

* Đối với các khoản tiền thu lời bất chính của các bị cáo cần truy thu để sung công quỹ nhà nước, cụ thể:

- Buộc bị cáo Ninh Mạnh H phải truy nộp số tiền 140.000 đồng;

- Buộc bị cáo Trần Minh P phải truy nộp số tiền 700.000 đồng;

- Buộc bị cáo Trần Văn T phải truy nộp số tiền 200.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[14]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố các bị cáo Ninh Mạnh H, Trần Minh P và Trần Văn T phạm tội: : "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

1.Xử phạt: Ninh Mạnh H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2024.

2. Xử phạt: **Trần Minh P 07(Bảy) năm 03(Ba) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

3.Xử phạt: Trần Văn T 24 tháng (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/10/2024.

-Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

II. **Vật chứng của vụ án:**

1.Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong có chưa ma túy sau trích mẫu cùng tang vật được hoàn trả đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Ninh Mạnh H, cán bộ công an và giám định viên.

2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

-01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 Plus, màu vàng hồng, lắp sim số thuê bao 0965446609, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra số thuê bao. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

-01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO F5 màu hồng, lắp sim số thuê bao 0585369262, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra số thuê bao. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo V2027 màu trắng, lắp sim số thuê bao 0363051854, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra số thuê bao. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, lắp số thuê bao 0987529128, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra số thuê bao. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

-Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 12/12/2024

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số: 83/25 ngày 12 tháng 12 năm 2024.

3. Buộc truy thu của các bị cáo khoản tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước, cụ thể:

-Buộc bị cáo Ninh Mạnh H phải truy nộp số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng

-Buộc bị cáo Trần Minh P phải truy nộp số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng)

-Buộc bị cáo Trần Văn T phải truy nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

III. Về án phí HSST: Các bị cáo Ninh Mạnh H, Trần Minh P và Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

NƠI NHẬN:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thu Trang